

**ĐIỀU LỆ HỘI ĐIỀU DƯỠNG TỈNH ĐỒNG NAI**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai
2. Biểu tượng:



**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội nghề nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chuyên ngành điều dưỡng và những ngành có liên quan đến ngành điều dưỡng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
2. Trụ sở của Hội đặt tại Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, số 2 Phan Đình Phùng, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội hoạt động trên phạm vi toàn tỉnh, trong lĩnh vực điều dưỡng
2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và quản lý nhà nước về ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II**

### **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III** **HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: Công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành điều dưỡng và những ngành có liên quan đến ngành điều dưỡng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, có thể trở thành hội viên chính thức của Hội.

b) Hội viên liên kết: Công dân, tổ chức Việt Nam không đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, nhưng muốn góp phần phát triển Hội và ngành Điều dưỡng, tự nguyện tham gia trong một tổ chức của Hội, được đơn vị cơ sở của Hội giới thiệu, Ban Thường vụ Hội chấp thuận.

c) Hội viên danh dự: Là công dân Việt Nam, không phân biệt ngành, nghề, tuổi tác, có đóng góp vào sự phát triển của Hội và ngành Điều dưỡng, được Ban Thường vụ Hội mời, theo đề nghị của đơn vị cơ sở của Hội.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Có bằng tốt nghiệp sau đại học, đại học và cao đẳng khối chuyên ngành sức khỏe.

b) Cán bộ khoa học kỹ thuật đã, đang hoạt động trong khối chuyên ngành sức khỏe, thiết tha gắn bó với ngành.

c) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, không đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án; không trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến hoạt động chăm sóc theo bản án, quyết định của Tòa án.

d) Không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

#### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.

7. Được cấp thẻ hội viên *(nếu có)*.

8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hội.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

#### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra hội**

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên

a) Người muốn gia nhập Hội làm đơn gửi Chi hội Điều dưỡng nơi đang sinh sống, làm việc.

b) Chi hội trưởng có văn bản đề nghị Ban Chấp hành xem xét, chuẩn y.

c) Ban Thường vụ ra quyết định kết nạp hội viên.

d) Chi hội điều dưỡng tổ chức lễ kết nạp hội viên.

đ) Ban Chấp hành Hội thông báo trong Hội và cơ quan quản lý nhà nước.

2. Thủ tục ra Hội

a) Hội viên muốn ra Hội làm đơn gửi Ban Chấp hành Hội.

b) Ban Thường vụ Hội ra quyết định chuẩn y; gửi thông báo trong Hội và cơ quan quản lý nhà nước.

c) Hội viên ra Hội nộp lại thẻ hội viên *(nếu có)*.

### **Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

## **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

### 1. Cơ cấu của Hội:

- a) Đại hội Đại biểu.
- b) Ban Chấp hành.
- c) Ban Thường vụ.
- d) Ban Kiểm tra.
- đ) Văn phòng Hội, các ban chuyên môn.
- e) Chi hội Điều dưỡng.
- f) Các tổ chức thuộc Hội.

### 2. Tổ chức của Hội:

a) Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai được thành lập theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, và tự nguyện tuân thủ Điều lệ Hội Điều dưỡng Việt Nam, được Ban Thường vụ Hội Điều dưỡng Việt Nam kết nạp làm thành viên của Hội Điều dưỡng Việt Nam;

b) Chi hội cơ sở: Chi Hội Điều dưỡng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trường điều dưỡng trực thuộc Hội Điều dưỡng tỉnh và các Chi Hội hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chuyên ngành điều dưỡng và các ngành có liên quan.

## **Điều 13. Đại hội Đại biểu Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có  $\frac{2}{3}$  (*hai phần ba*) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) số hội viên chính thức hoặc có trên  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) số đại biểu chính thức có mặt.

### 3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (*sửa đổi, bổ sung*); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (*nếu có*);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (*nếu có*);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

### 4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (*một phần hai*) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

#### **Điều 14. Đại hội Chi hội Điều dưỡng**

1. Đại hội Chi hội Điều dưỡng có 2 hình thức:

a) Đại hội toàn thể đối với những Chi hội có dưới 100 hội viên và công tác tập trung để tập hợp;

b) Đại hội đại biểu đối với những Chi hội có từ 100 hội viên trở lên và công việc không tập trung, phân tán.

2. Cơ quan lãnh đạo Chi hội là Ban Chấp hành Chi hội do Đại hội (*Đại biểu*) nhiệm kỳ bầu ra, được Ban Chấp hành tỉnh Hội công nhận và nhiệm kỳ của Chi hội là 5 năm (*trùng với nhiệm kỳ của tỉnh Hội*). Số lượng đại biểu dự Đại hội Chi hội do Ban Chấp hành Chi hội phân bổ phù hợp với hoạt động của Chi hội. Số lượng Ban Chấp hành Chi hội (*ít nhất là 03 và nhiều nhất không quá 15 ủy viên*).

3. Nhiệm vụ của Đại hội Chi hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ vừa qua và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới;

b) Thảo luận và thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai (*nếu có*);

c) Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới;

d) Bầu đoàn Đại biểu dự Đại hội Hội Điều dưỡng tỉnh (*nếu có*);

đ) Đề cử Đại biểu vào Ban chấp hành tỉnh Hội nhiệm kỳ mới (*nếu có*);

4. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng dùng Thẻ Hội viên hoặc bỏ phiếu kín. Việc quyết định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được sự tán thành phải được quá  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) tổng số đại biểu tham dự Đại hội. Riêng trường hợp sửa đổi Điều lệ Hội phải được sự tán thành phải được quá  $\frac{2}{3}$  (*hai phần ba*) tổng số đại biểu tham dự Đại hội.

#### **Điều 15. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá  $\frac{1}{3}$  (*một phần ba*) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên  $\frac{2}{3}$  (*hai phần ba*) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có quá  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên  $\frac{1}{2}$  tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 16. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 04 (*bốn*) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên  $\frac{1}{2}$  (*một phần hai*) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 17. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (*nếu có*) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

### **Điều 19. Tổng Thư ký Hội**

1. Tổng Thư ký Hội do Ban Chấp hành Hội bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành.

2. Nhiệm vụ của Tổng Thư ký Hội: Do Chủ tịch Hội phân công.

### **Điều 20. Chi Hội Điều dưỡng**

1. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hội được thành lập theo quyết định của Ban Thường vụ Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai. Chi hội được thành lập theo địa bàn hành chính hoặc cơ sở y tế, đơn vị có liên quan. Số lượng Hội viên tối thiểu để thành lập Chi hội là từ 10 người trở lên. Địa bàn hành chính hoặc cơ sở y tế, đơn vị có liên quan chưa đủ số lượng Hội viên để thành lập Chi hội thì sinh hoạt ghép với các Chi hội khác theo quyết định của Ban Thường vụ Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai.

2. Nhiệm vụ của Chi hội:

a) Lãnh đạo Chi hội thực hiện chương trình hành động của Ban Chấp hành Hội.

b) Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động của Chi hội.

3. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Chi hội là Đại hội toàn thể hội viên tổ chức 05 năm 1 lần. Đại hội có nhiệm vụ:

a) Tổng kết hoạt động của Chi hội nhiệm kỳ cũ, thông qua phương hướng, kế hoạch hành động nhiệm kỳ mới.

b) Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

c) Cử đại biểu dự Đại hội đại biểu Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai.

### **Điều 21. Các pháp nhân thuộc Hội và các Ban chuyên môn**

1. Các pháp nhân thuộc Hội do Ban Chấp hành Hội xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập hoặc công nhận và hoạt động theo quy định pháp luật;

2. Các Ban chuyên môn của Hội, là bộ phận giúp việc cho Ban Thường vụ, và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội hoặc một Phó Chủ tịch Hội theo phân công của Chủ tịch Hội.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 22. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương VI**

### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 23. Tài chính, tài sản của Hội**

##### **1. Tài chính của Hội:**

##### **a) Nguồn thu của Hội:**

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (*nếu có*);
- Các khoản thu hợp pháp khác;

##### **b) Các khoản chi của Hội:**

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (*nếu có*).

#### **Điều 24. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 25. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 26. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ khỏi Hội.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội**

Chỉ có Đại hội Hội Điều dưỡng mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được 2/3 (*hai phần ba*) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

### **Điều 28. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Hội Điều dưỡng gồm 08 Chương, 28 Điều đã được Đại hội Đại biểu Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai lần thứ V, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại tỉnh Đồng Nai và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Điều dưỡng tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.